



TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

報紙 越南人民報

GIÁO QUÁN

GIÁO QUÁN

Cứ người thang
bò người vay thì
dân phục.

(Không-tử)

Lại một quan phụ máu ra trước hội đồng

Như TIẾNG-DÂN, số 971 ra ngày 10-10-36, đã đăng về chuyện quan phủ Tỉnh-gia Thanh-hoa Võ-huy-Sâm ra trước tòa pháp luật, thi 8 giờ sáng ngày 12-10, hội đồng điều tra do quan Công sứ Nghê-an Jeannin làm chủ tọa, quan Tham-tri bộ Lại Hà-thúc-Huyén, quan Bố-chánh Nghê-an Trương-xuân-Mai, quan Án sát Hà-tịnh Phan-Võ làm Dự-thẩm, đã họp tại tòa Sû Thanh-hoa, đòi quan phủ Tỉnh-gia Võ-huy-Sâm và thày dë-lại Quảng-xuong Nguyễn-vân-Quang (trước làm dë-lại Tỉnh-gia) tới xét hỏi về việc thay đổi án tử.

Nguyên lúc ông Colas còn làm công sứ Thanh-hoa, có tên Xuyên và tên Mỹ ở làng Thượng-chiểu, phủ Tỉnh-gia, đánh cướp một cậu học trò, quan Phủ đã kết án một năm tù, sau lại cho miễn nghị. Quan sứ Colas biết vụ ấy, có lời khiển trách. Quan Phủ liền bảo thày dë Quang đem giấy lên thay tội hổ sơ & trên tinh. Thày Quang nghĩ sao, lại đem giấy trình với quan sứ, nêu quan sứ từ Tòa Khâm xin đặt hội đồng để tra xét.

Phiên tòa hội đồng này chưa phải phiên công khai nên trong cuộc thẩm vấn người ngoài không được dự thính, chưa rõ nội dung thế nào, song một vị phụ mẫu mà trong việc hành chánh, có điều lỗi thời đến nhà nước phải lập Hội đồng đặc biệt để điều tra và thẩm vấn, tất là việc có quan hệ, mà quan phụ mẫu bị thẩm vấn đó, dân sao cũng mang cái với không tốt.

Mới tháng trước có vụ quan tỉnh Bình-thuận, đến phiên nhà nước phải thi hành và lập Hội đồng xét thẩm, mới vừa kết liều; nay quan Phủ Tỉnh-gia lại phải phiên đến nhà nước phải lập Hội đồng để thẩm xét nữa. Phản động nhân dân & dưới quyền đế quốc và trong mìn che dày lầy lâm bá lóng, cho là nước đực có trái qua những lần lôi lọc mà sau mới được trọng, rất phục sự công bình của ngọn đèn công lý. Riêng phần chúng tôi, rất trọng lú này về sau trong quan trường ai nấy tự xét lัญ lương lầm, tự lo làm hết phận sự, cho những trường hợp như trên không xảy ra, tôi hơn là mỗi té đã xảy ra mà trả khứ về sau. «Sau có bệnh, mà phiên đến thuộc chúa, sao bằng ty chúa trước khi chưa bệnh. Ma muôn không bệnh

CHUYỆN ĐIỀU

Cách thi nghiệm rất nguy

Thời mới kỵ bao trước đây tôi có thuật chuyện Tiếng-Dân đưa tin xấp quanh bộ Lãnh-dân kinh tế. Đó là trong phiên nhóm ngày 16-10-36. Thời mà qua ngày 15 October có ông Dân biểu lại tin mời với vi kỵ sa xuống lán trại và gọi Quốc

Đó là nhân chứng hai cái dép ở Quảng-nam. Nguyễn là khi có phong trào về nông dân nay, nhà nước đã làm ở tỉnh Quảng-nam nhiều cái dép để giữ nước lại cho dân dân non ruộng. Ở Quảng-nam phần nhiều nông dân làm ruộng cũng như dân tộc với trời, nắm nón mao lanhun gõ hõa thi nón lùm, dân như nón hòn nồng thi leo nón lùm hõi nước mài cảng cảng nón chà trôi, là không có thể lấy nước ruộng. Vợ già trùm nón dép của dép đã chua nước lại, thật một điều rất hay.

Nhưng trong cái dép này có cái dép, là nhiều kỵ-điều nước lại ở trại có nước mà miến dưới lại khô hơn hõi chay có dép. Vì vậy mà nhiều cái dép làm ra, có lối cho một lối và hai cái rát nhau.

Vì như dép Xanh lục ở họa Tam-ký. Vé cái dép này dân miến dưới lũy làm một chayon hoi lòn và chay không có lối vì mất nước, mà quan trùm lại cón bít buộc di dép cay khô và cảng. Cái nhiều chỗ cách xa không dùng dân một lũ nước, hoặc giáp lối làm bụi, mà cũng phải nai lunge với cát để lâm xán dép. Thời thời, mình đã không lợi, mà nếu có lối đi nứa, mà có chỗ không được lối, mình cũng cần ràng chay; cái này lại không ai dám hướng lợi bất. Bép làm vừa thành một lối lâm chay lò mồi. Thế là béo nhieu mà hối nước mài của con nhâ nòng và một lối lâm nón sách để trói theo giang nước. Đó là chuyện năm ngoái. Năm nay ở Xanh lục lại thấy lũy lò mồi nứa, dù lùm sùm nứa lùm lò mồi ròn ròn bít

chayon dép Xanh lục, tuy dân dân cho mà hối nước mài của nông dân, mà cũng chưa hối dân tinh mạng. Họ đều dép Hương mao & Biển bắc trùm lùm ròn ròn lối cát nứa và dì theo với dép Hương mao đã trói hối mồi cát sự nghiệp và đeo thêm hai nhen mạng!

Ấy là, có ông Dân biểu trong phiên nhóm ngày 16 October đã chất vấn quan chính kỵ ta Trung-kỳ về việc dép lốp. Ông hỏi rằng ta người nào phải đảm đương cái trách nhiệm trong các lối vè nay, rồi ông ta phải dòi vấn Kỵ ta với việc thay lò mồi ở Quảng-nam cho vè Tây.

Kết ra là có lối ông dân biếu nói giáp Hội đồng, xem nay ta chưa nghe ai nói hết. Nhưng cái lồng nòng của ông cũng không có chí mà là Lò vè cách thi nghiệm có hối đến tái sản tinh mạng của dân.

Lac-nhân

THƠ TÍN

Cùng ông Hy-Lý ở Badon
Được bài «Tin cao oán» của ông gửi
vào, so sánh với nhô dì đồng với bài mà
Pháo-Trung-Ngoc đã in sách, và mabo
đang báo, v.v.

Nhưng ông vẫn in xem, viết hằng ché
năm, so truyề lầu đời, không khỏi có
chỗ sai lạc, miễn là ý không, không
phong hại đòn dài thê thi thái. Những
chỗ chém đầy phu thuộn, tướng không
sau cho đúng và chưa. Duy chỉ có điều
nó sai đi thì có hại đến người và, như
chỗ «Bé thương», là mờ mài nói «Bé
thương» là sai, v.v.

Bí lỷ theo nhau mà có cáo trước
truyền lui đều ché chung đồi là hối, tướng
mày sau cũng như.

T. D.

tất cả này phải tự phòng vệ và
tự chữa lify.

Những chuyện như thế mà
đang trên mặt báo, kỳ giả rất
lầy lâm dan lóng, vì không phải
là đều không tốt riêng cho
quan trường hay cho ai kia,
mà vẫn là đều không tốt chung
cho người Việt-nam đối với
dân tộc trên thế giới, đối với
người ngoài. Xin ai chờ trường
lầm rằng chúng tôi được tin
như thế lify làm việc vui lòng
đâu.

X. T. T.

Tôi vẫn chiêm bao mà ai dò cũng nói mơ ngủ

(Cùng ông Trúc-Lâm trong Việt-báo về
câu chuyện tờ chức Lâm-uy Trung-kỳ)

HUỲNH - THÚC - KHÄNG

DEM. LEGAL
OROUNG-KHANG

N° 1780

DEM. LEGAL
OROUNG-KHANG

</div

Bài diễn văn của quan Khâm-Sứ Guillemain đọc tại tòa Khâm chiêu ngày 9-10-36 lúc tiếp kiến các ông Dân - biếu Trung - kỳ

(Tiếp theo)

Bản chúc còn phải nói về các
công việc dân sự và vệ sinh.

Ở xã này có miến thi dân số đông
quá thành ra làm không đủ mà ăn,
còn có miến thi đất xấu, hoặc địa
thổ không tốt, nên dân quá pao
sống một đời cực khổ.

Nhà có phủ Toàn quyền giúp đỡ
và có tòa Công c.inh Đông Dương
hợp tác, nên đã đem ra thi hành các
chương trình dân sự thấy nhập diện
mục đích là làm cho sự anh tồn
của dân quê được êm ái hơn. Đầu
chứa xin khen ngợi những công việc
quan trọng đã thi hành. Song chủ
(Thanh-hoa): 50.000 m², miền Bắc
tỉnh Nghê: 38.000 m², miền Nam
tỉnh Nghê: 18.000 m², Quảng-nam
8.000 m², Tây-hoa (Phú-yên):
19.000 m², Paarang (Ninh-thuan)
500 m².

Ở Sông-chu và Tuy-hoa cũng nhô
nhô các công tác ấy, nên chỉ trước
kinh đồng khô có chảy không đủ suối
sóng dân sự, mà nay mực nước
sau khi cải tạo và vùng vàng chắc chắn,
đã trả hòn được những hòn dân
khô. Rồi đây, tỉnh Quảng-nam và
nhất là tỉnh Nghệ-an sẽ được nhô
công trình viễn đại của nhà nước
thi hành để dân quê được miếng
đất để làm ăn. Rồi sẽ đến lượt tỉnh
Hà-iph và tỉnh Quang-nghé.

Đồng thời với các công cuộc vi
đại ấy, trong một khuôn khổ hẹp
hơn, nhà nước đã thi hành một
cách liên tiếp hành sách vệ sinh
trong các lồng và các làng, ấy là
những công việc đầu thấy nhô
nhô để tăng lợi cho nhiều khoảng
ruộng lật vặt. Xét theo địa thế, bờ
xứ Trung-ky của ra nhiều khoảng
nhô, cách trào bờ giày nát liên
sor, thành ra rất hợp với cách
sách vệ sinh ấy. Từ đầu năm 1935
đến nay có được 40.000 m² ruộng
được thay lật như thế.

Các ông dân biếu, bản chúc khi
nào cũng đã tâm nghiên cứu xem
kết những ý kiến mà các ông sẽ
đem ra bà, là mục đích để mưu lợi
lịch cho đồng dân. Nghĩa vụ cối yếu
của các ông chính là phải án cần
châm lo dồn vào mang của một
hạng đặc người chiếm đại số, tức
là dân quê.

Nhưng khi các ông xem xét những
vấn đề như thế, khi nào các ông
để ý phải thận trọng đối với những
lời người ta bảo cáo cho các ông,
hoặc các lồng số, hoặc các chưởng có
người ta có thể đem đến cho các
ông. Phải xem xét lại dân nguyên
vì những điều ấy xem có đích xác
hay không và chỉ định nhân nhượng
điều gì thật là chắc chắn.

Nhưng cách phòng bị ấy nếu
không có lời có khai công việc miếng
lamin duy ở một cái ý tốt, mà thành

ra trái với mục đích minh định.
Nhắc đến lồng này, bản chúc lại nhớ
đến những con số đã đem trình bày
bởi đồng thương nhân năm ngoái
và cũng có đăng lên báo.

Năm ngoái, một ông trong quí
viện bản vè nghệ nông ở Trung-ky
đã dùng các con số ấy bình vực cho
các lồng họ. Theo bản kê lồng của
ông dân biển ấy, thì ở tất cả các
lòng, những ruộng tam họng đều bị
lật là quá nặng, đến đồi có hại, tiền
chi tiêu gấp ba lần thu nhập. Cần
ruộng nhút họng và ruộng chí
hàng cũng gần chung một số phận
như thế cả, ít có chỗ nào lồng thu
nhập được hơn tiền chi tiêu.

Có theo lồng số ấy, thì các nông
gia đã bị hại sáu đồi từ lâu kia,
nhưng chiếu theo lồng số của nhà
nước thì không bao giờ có như
vậy.

Nếu lấy theo lồng số nhà nước,
thì từ năm 1934 đến năm 1935 diện
diện các ruộng cây cối đã tịt con
số 931.800 m² mà lên đến con số
941.057 m², mà cũng trong thời
gian ấy một phần trước giờ được
989 kilos m² sau giờ được 1060 m².

Còn mỗi m² được mỗi năm bao
nhất tiền, nếu lấy số trung bình
trong ba tỉnh ở miền Bắc, Trung-
Nam-Trung-ky, thì sẽ được 17\$33,
19\$35, 22\$30. Nhưng theo lời ông
đàn biếu đã nói trên thì chỉ có
12\$56, 15\$65, 17\$66.

Thó nát mực dầu, sự liên vè nông
nghiệp mà bản chúc vừa nói trên
kia, tuy nhỏ mọn dì nữa, đã được
như thế thi đấu sẵn phải có lợi một
li khẩn cho người quê còn ham
theo ba miếng đất và có thể khuyến
khích người ta sửa sang lại cách
trồng trại.

Bản chúc cũng vẫn đã ý đến
vấn đề thuế điện thô của các họng
ruộng đất và ôn thô là thuế các ruộng
có thay lật. Bản chúc có ý sửa đổi
lại các nghị định thiết lập ra ngạch
thô ấy để làm cho nó vừa tương
ứng với mỗi lợi của nông nông
giá được nhờ thay lật, vừa tương
ứng với số tiền nhà nước đã phải
phiền lòn vào đó.

Còn về ngạch thuế diêm thô, biện
bàu giờ đang nghiên cứu và cũng
có lẽ có thể sửa đổi lại cách phân
chia lô ruộng ruộng đất, vì hiện
thời ruộng mòn năm gặt được 2000
hay 3000 kilos lòn ra, thành nhô
thô hơn những ruộng chí giờ được
còn 1000 kilos.

(Lời kết)

Theo bản dịch Tòa Khâm

BỐN XEM : số báo tới có
cuộc xõ-sõ Đông-pháp
ngày 28-10-36.

Bài của tôi về Trà lời cho bạn

Đại lồng bón lòn trước có ý nông kính
của tôi phản ứng và ngữ véc một
người bạn ngày nay đang làm giáo sư
một trường tư tháp ở một thành phố lớn
ở xa nhà. Ban có tôi tên chính phủ Khâm
đàn sẽ phải ban diễn bài song xè này và
hỏi bạn đã nghe thấy những gì, cũng cảm
tưởng thế nào ? Trước nay là thư trả lời :

Người viết tự nhả

Le 5 Octobre 1936

Cùng anh Nh,

Theo thơ anh trong có ý ngờ véc
em. Song cái chí hướng của em dám
cô dể thay đổi. Con lồng đến chán
vẫn cần thương lo, và học theo cũn
“quá lát” và nhập bất tự do” và
trong hoàn cảnh nào em cũng thế
thôi. Chắc anh tưởng hiện thời
mang lát một thằng giáo trưởng tu
thục ở một thành phố lớn là sang
trọng, là vinh hoa rồi — như em
trong thơ anh — thực ra nào có thế
chán.

Em lồng chúa được là người lịch
nghiệt như ai, song cũng nhớ mấy
năm theo đuổi ở học đường, cùng
thoảng đời đã qua có trái cát cảnh
phiên đại ở quê người đất khách
trên đường đời cũng đã am hiểu
được một ít trong muôn ngàn. Bởi
khi không phải lát cái ghế trường
tự, bộ đùi dài tha thước, ở trong
phòng mát mẻ, mà lát ngồi với ai, hay
khinh thường những hạng người
lâm lù, tháng ngát dầm mưa dài
nặng, và lát nằm với cát mọi việc.

Theo anh lại nói “bạn đã vát tu
tuồng già dinh và xé hột” là
to bón lòn lòn đường sinh hoạt
riêng “của nết ẩy đã in sâu “trong
khối óc em không lát nào lát
đi được.”

Đó là lát, không phải lát đâu.
Vốn là lát người ở đời phải da thi
một sống được. Kia trên mai đất
xéo xé nhau, đánh đập nhau, gank
dưa nhau, giết hại nhau, mục đích
tưởng không ra khỏi phạm vi sinh
hoạt. Khi đấy, không phải riêng “tát
tím sinh kê mà phải phiêu lưu”;
còn người lại hoài nghi Phái bộ đùa
tra này rót cảng như các Phái bộ
đùa tra khác đã đến trước, và
nhìn lát khé khắn, như các quan
địa phương có lệnh cấm hột hợp
với ván...

Tuy vậy hiện thời dân ở Trung
ky cũng có hướng ứng chờ không
phải là lát:

a) Một ông Dân biếu các lanh
xin phép quan thâu hành lát các
phủ huyễn góp nhặt ý kiến nguyện
vọng của các già.

b) Họp toàn kỵ hội nghị ở viện
Dân biếu Trung-ky hôm 20-9-36.

c) Các báo lật đăng những lờ
thỉnh cầu; trong nhân dân cũng
nhà người bầy lát nguyện vọng.

Như anh đã nói, cũng một phần
tử trong giải đất chở S như bao
nhà người khác, cũng đồng một
thống khé như họ...

Phải, em vẫn nhận thô, cái co hối
tự nhiên tài nhát thô! đùa nô bô
qua.

Đùa đùa ngó đùa đùa, xin lỗi anh
em ngang violet. Em kính thơ

Xho chuyen

Chia hèm 10-10-36, ông Đô - nhâ
Chuong, lão vú huyện Thanh-hà, tỉnh
Hà-dong (Bắc-kỳ), có một mảnh đất
đẹp da bùa tên là Cao-mèo-giải và Saigon, và tên
đó là Ủy ban hành động ở làng Sandar.
Ủy ban này đã bị giải tán.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36, họ ông Thủ-
Minh, Thủ - thám lòn Saigon ra trước
phòng qua Thủ-đàm khai và khai
sau hòn. Ông khai khai trời khé, chưa
biết rõ ra sao.

Chia hèm 14-10-36

